TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30 – 5 – 2023
V/v "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tâm

2. Ông Lê Văn Lil

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà:* Ông Đặng Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 05 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 153/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 04 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp CT, xã ĐB, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Đặng Văn Ch, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp MĐ, xã LDĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

(*nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Th trình bày: Chị và anh Đặng Văn Ch xây dựng hôn nhân năm 2005; Vợ chồng chị có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã LDĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Trong thời gian chung sống vợ chồng chị có 01 con chung là Đặng Hoàng E, sinh ngày 05/6/2005. Hiện cháu Hoàng E đang ở cùng chị.

Trong thời gian chung sống vợ chồng chị xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, không còn tình cảm với nhau nữa. Chị và anh Ch đã sống ly thân từ năm 2008 đến nay. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Đặng Văn Ch. Về con chung chị yêu cầu nuôi cháu Đặng Hoàng E; chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Đặng Văn Ch được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Em Đặng Hoàng E trình bày nguyện vọng được sống cùng mẹ là chị Nguyễn Ngọc Th. Đây là ý chí tự nguyện của em Hoàng E, không ai ép buộc.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các quyết định nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 28, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Th đối với anh Đặng Văn Ch; Tiếp tục giao cháu Đặng Hoàng E, sinh ngày 05/6/2005 cho chị Nguyễn Ngọc Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Đặng Văn Ch được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về tài sản chung, nợ chung và cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1]Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Văn Ch có địa chỉ thường trú tại ấp MĐ, xã LDĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐH. Chị Nguyễn Ngọc Th có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Đặng Văn Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Th, anh Ch.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc Th và anh Đặng Văn Ch có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa chị Th và anh Ch là tự nguyện và hợp pháp. Chị Th xác định hiện nay hai vợ chồng không còn tình cảm với nhau, không còn quan tâm lẫn nhau và đã không còn yêu thương nhau. Hôn nhân giữa anh Th và anh Ch đã xảy ra mâu thuẫn trong thời gian dài nhưng anh Ch và chị Th đã không thể hàn gắn được. Thực tế chị Nguyễn Ngọc Th và anh Đặng Văn Ch đã sống ly thân với nhau từ năm 2008 đến nay. Xét thấy đời sống hôn nhân giữa chị Nguyễn Ngọc Th và anh Đặng Văn Ch đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Th đối với anh Đặng Văn Ch.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc Th yêu cầu được nuôi cháu Đặng Hoàng E, sinh ngày 05/6/2005. Hội đồng xét xử thấy rằng: Cháu Đặng Hoàng E đang sống ổn định cùng chị Nguyễn Ngọc Th; anh Đặng Văn Ch không có ý kiến gì về việc này. Đồng thời cháu Đặng Hoàng E có nguyện vọng được sống với chị Th. Mặc khác, để không làm xáo trộn cuộc sống cũng như ảnh hưởng đến tâm lý của cháu Hoàng E, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Th, tiếp tục giao cháu Đặng Hoàng E cho chị Nguyễn Ngọc Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Đặng Văn Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Ngọc Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Ngọc Th xác định không có nợ chung và tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc Th phải chịu án phí sơ thẩm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

[7] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228,Điều 238; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Th đối với anh Đặng Văn Ch.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Hoàng E, sinh ngày 05/6/2005 cho chị Nguyễn Ngọc Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Đặng Văn Ch có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Ngọc Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Chị Th đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai Th tiền số 0000021 ngày 20/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH, được chuyển Th án phí.

4. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Thị Mỹ Ghết

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND xã LDĐ;
- Lưu: HS; VT-TA.